| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 11**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 31/07/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Đính.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi – Giáo viên trường THPT A Hải Hậu;

Ông Phạm Văn Lịch – Cán bộ hưu trí xã Hải Hậu.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 07 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 06 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 07 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

**Bùi Đức H**, sinh ngày 02/08/2006; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm B, xã H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H1, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1981; Chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ hai; Vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

***- Bị hại:*** Cháu Nguyễn Văn Q, sinh ngày 22/12/2009; địa chỉ: Xóm T, xã H, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm T, xã H, tỉnh Ninh Bình (bố đẻ). Có mặt.

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Trần Thị B – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Cháu Nguyễn Đại V, sinh ngày 17/10/2010. Vắng mặt;

*Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Đại V:* Bà Vũ Thị T1, sinh năm 1963. Vắng mặt;

2. Cháu Nguyễn Tuấn T2, sinh ngày 19/05/2011. Vắng mặt;

*Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Tuấn T2:* Chị Vũ Thị Hồng L, sinh năm 1986. Vắng mặt;

3. Ông Bùi Văn C, sinh năm 1953. Vắng mặt;

4. Chị Bùi Thị Lan A, sinh năm 2002. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 01/12/2024, cháu Nguyễn Tuấn T2, sinh ngày 19/05/2011; cháu Nguyễn Văn Q, sinh ngày 22/12/2009; cháu Nguyễn Đại V, sinh ngày: 17/10/2010, đều ở xã H, huyện H, tỉnh Nam Định (Nay là xã H, tỉnh Ninh Bình) rủ nhau đạp xe đi chơi. Khi đến khu vực xóm B, xã H, Q, T2, V thấy ở ven đường có trồng nhiều dừa nên đã bàn nhau hái trộm để uống nước. Cả ba thấy cây dừa trước nhà Bùi Đức H có nhiều quả nên V và T2 trèo lên hái được 02 quả đưa cho Q đứng ở dưới. Q bỏ vào bao xác rắn màu xanh rồi để vào giỏ xe đạp. Lúc này H đang dùng 01 con dao gọt hoa quả dài 21,7cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,7cm, bản rộng 02cm, một cạnh sắc, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có in chữ KIWI, dài 10cm, bản rộng 02cm dùng để vặn ốc sửa kim bóp tay tập thể dục. Thấy V, T2 đang hái trộm dừa nên H hô: "Mấy thằng kia, chúng mày trộm gì đấy?". Bị phát hiện nên V, T2 trèo xuống rồi cùng Q đạp xe bỏ đi. H cầm con dao trên tay, điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 18H1 619.74 đuổi theo. Đến khu vực xóm A, xã H, thì H gặp Q, V, T2. H dừng xe cách vị trí nhóm Q khoảng 1,5m nói "Mấy đứa vừa trộm dừa nhà tao đúng không?". Sau đó, H cầm dao ở tay phải dùng phần cán dao gõ vào đầu Q, T2, V. Thấy vậy, ông Bùi Văn C đi tới can ngăn, H kể với ông C việc nhóm Q hái trộm dừa, đồng thời cầm con dao ở tay phải đi về phía Q đâm vào bả vai bên phải của cháu Q. Sau đó, H nhìn thấy trong giỏ xe đạp có 01 bao xác rắn nên nói: "Cái bao gì đây?" và lấy ra kiểm tra thì thấy bên trong có 02 quả dừa. H nhặt 01 quả ném trúng vào tay phải Q, còn 01 quả H ném xuống đường. Sau đó, H điều khiển xe về. Q được V, T2 đưa về nhà sau đó được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh N để điều trị vết thương.

Hậu quả: Q bị 01 vết thương kích thước khoảng 02cm tại vùng bả vai phải và tràn khí màng phổi; Nguyễn Đại V và Nguyễn Tuấn T2 không bị thương tích gì.

Ngày 02/12/2024, anh Nguyễn Văn H2 là anh trai của Nguyễn Văn Q đã có đơn trình báo nội dung vụ việc, đồng thời đề nghị xử lý đối tượng gây thương tích cho Nguyễn Văn Q theo quy định của pháp luật.

Nhận được đơn đề nghị, Công an xã H đã xác minh và thu giữ của Bùi Đức H 01 con dao gọt hoa quả dài 21,7cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, dài 11,7cm, bản rộng 02cm, một cạnh sắc, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có in chữ KIWI, dài 10cm, bản rộng 02cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ

đen, BKS: 18H1-619.74. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện H để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Bùi Đức H đã giao nộp 01 hồ sơ bệnh án khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đ ngày 29/11/2024 và 01 hồ sơ bệnh án khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đ ngày 14/12/2024 chuẩn đoán Bùi Đức H mắc chứng "Rối loạn loạn thần cấp giống phân liệt – Rối loạn sử dụng cần sa".

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 155 ngày 18/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Q tại thời điểm giám định là 13%. Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc, nhọn trực tiếp gây nên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 14/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận 02 quả dừa xiêm vỏ màu xanh tại thời điểm định giá có giá trên thị trường là 20.000 đồng/quả = 40.000 đ. Bị cáo Bùi Đức H không đề nghị phải bồi thường dân sự.

Ngày 05/6/2025, V1 có văn bản số 114/KLGĐ kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Bùi Đức H bị bệnh rối loạn loạn thần đa dạng cấp với các triệu chứng của bệnh tâm thần phân liệt. Giai đoạn bệnh ổn định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F23.1. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bị cáo Bùi Đức H không có bệnh tâm thần. Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, Bùi Đức H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho cháu Q 10.000.000đ; cháu Q và gia đình không đề nghị gì thêm về phần dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 45/CT-VKSHH ngày 25/06/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Bùi Đức H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Đức H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 5 năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách và đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt cho cháu Q 10.000.000đ; cháu Q và đại diện hợp pháp của bị hại không đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Trần Thị B có quan điểm trình bày:* Bị cáo có hành vi cố ý gây thương tích đối với bị hại là cháu Nguyễn Văn Q, khi cháu Q mới 15 tuổi 10 ngày, độ tuổi còn hạn chế về nhận thức nên hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tính mạng sức khỏe của bị hại. Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Đến nay, bị hại và đại diện bị hại không yêu cầu thêm nên không đề nghị Toà án xem xét giải quyết. Về hình phạt, bị cáo đã biết ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội. Bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 để giảm  nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với phát biểu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại của bà Trần Thị B, không có ý kiến bổ sung hay tranh luận gì.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội, hứa sửa chữa lỗi lầm của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 155 ngày 18/12/2024, Kết luận định giá số 09/KL-HĐĐG ngày 14/02/2025 và Văn bản số 114/KLGĐ ngày 05/06/2025 của V1; lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 01/12/2024, tại khu vực xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Bùi Đức H bực tức vì cháu Nguyễn Văn Q, sinh ngày 22/12/2009 hái dừa của gia đình nên H đã dùng con dao gọt hoa quả đâm 01 nhát vào bả vai phải làm cháu Q bị tổn thương với tỷ lệ là 13% (thời điểm này cháu Nguyễn Văn Q mới 15 tuổi 10 ngày). Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản

2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại. Đại diện bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bản thân bị cáo trước khi phạm tội đã từng có bệnh án về rối loạn loạn thần cấp giống phân liệt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có ý thức tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho cháu Nguyễn Văn Q với tỷ lệ thương tích là 13% và phải vào Bệnh viện điều trị. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ. Sau khi nhận tiền, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu thêm về dân sự nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng: Đối với con dao (loại dao gọt hoa quả) dài 21,7cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, dài 11,7cm, bản rộng 02cm, một cạnh sắc, mũi dao nhọn; cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, bản rộng 02cm, có in dòng kí tự ""KIWI". Xét đây là công cụ bị cáo đã sử dụng gây thương tích cho cháu Q nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ đen, bị cáo đã sử dụng để đuổi đánh bị hại. Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị Lan A là chị gái của bị cáo. Ngày 01/12/2024 chị Lan A để xe mô tô trong sân nhà và không biết H sử dụng để vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Lan A quản lý, sử dụng là phù hợp.

[9] Đối với hành vi trộm cắp 02 quả dừa trị giá 40.000đ của cháu Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đại V và Nguyễn Tuấn T2 là hành vi vi phạm hành chính nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q, V bằng hình thức xử phạt cảnh cáo là phù hợp; còn đối với Nguyễn Tuấn T2, tại thời điểm thực hiện hành vi mới 13 tuổi 6 tháng 12 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hành chính nên không đề cập đến vấn đề xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Bùi Đức H phạm tội " Cố ý gây thương tích".

1.2. Xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 (năm) năm, tính từ ngày 31/7/2025.

Giao bị cáo cho UBND xã H, tỉnh Ninh Binh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" áp dụng đối với bị cáo Bùi Đức H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19/LCCT-TA ngày 30/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Nay là Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Ninh Bình.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 21,7cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, dài 11,7cm, bản rộng 02cm, một cạnh sắc, mũi dao nhọn; cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, bản rộng 02cm, có in dòng kí tự ""KIWI"

*(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định ngày 27 tháng 6 năm 2025).*

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Bị cáo Bùi Đức H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh + Khu vực 11;
- Cục THA dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã H;
- Bị cáo, bị hại;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Đính**